

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 421/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Rà soát lần thứ hai việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với
một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ
Cộng hòa Ấn Độ, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a và Cộng hòa
nhân dân Trung Hoa**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 105/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương và Nghị định số 26/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Thông tư số 42/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2019/TT-BCT;

Căn cứ Quyết định số 2639/QĐ-BCT ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2302/QĐ-BCT ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Ấn Độ, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a;

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-BCT ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương đính chính một số nội dung của Quyết định số 2302/QĐ-BCT ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2963/QĐ-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2302/QĐ-BCT ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester và Quyết định số 928/QĐ-BCT ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương đính chính một số nội dung của Quyết định số 2302/QĐ-BCT ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2149/QĐ-BCT ngày 14 tháng 8 năm 2024 đính chính một số nội dung của Quyết định số 2302/QĐ-BCT ngày 13 tháng 10 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về kết quả rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ Cộng hòa Ấn Độ, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Rà soát lần thứ hai việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ Cộng hòa Ấn Độ, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa được phân loại theo các mã 5402.33.10, 5402.33.90, 5402.46.10, 5402.46.90, 5402.47.10, 5402.47.90 (mã vụ việc: AR02.AD10) với nội dung chi tiết nêu tại Thông báo kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trình tự, thủ tục rà soát thực hiện theo quy định pháp luật về phòng vệ thương mại của Việt Nam.

Điều 3. Việc tiến hành các thủ tục liên quan đến quá trình rà soát không được gây cản trở việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đang có hiệu lực.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NG, TTTT;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Các website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Tổng cục Hải quan;
- Các Cục: CN, XNK;
- Các Vụ: AP, DB, KHCN, PC;
- Văn phòng BCĐLNHNQT về kinh tế;
- Lưu: VT, PVTM (8).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân

THÔNG BÁO

Rà soát lần thứ hai việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ Cộng hòa Ấn Độ, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

*(Kèm theo Quyết định số **421/QĐ-BCT** ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

1. Thông tin cơ bản

Ngày 13 tháng 10 năm 2022, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 2302/QĐ-BCT về việc áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Ấn Độ, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a.

Ngày 01 tháng 11 năm 2024, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 2866/QĐ-BCT về kết quả rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ Cộng hòa Ấn Độ, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

Khoản 1 Điều 58 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại quy định: “...trong thời hạn 60 ngày trước khi kết thúc 01 năm kể từ ngày có quyết định áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp chính thức hoặc quyết định mới nhất về kết quả rà soát biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp, các bên liên quan theo quy định tại Điều 59 của Nghị định này có thể nộp Hồ sơ yêu cầu rà soát...”

Sau khi hết thời hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị rà soát, Cơ quan điều tra nhận được Hồ sơ đề nghị rà soát của đại diện ngành sản xuất trong nước yêu cầu rà soát lại mức thuế chống bán phá giá của các công ty/nhóm công ty Trung Quốc, bao gồm:

(i) Nhóm công ty Fujian Cyclone (bao gồm 11 công ty):

- Công ty Ailisi (Putian) Woven Fiber Products Co., Ltd.
- Công ty Putian Hesun Textile Co., Ltd.;
- Công ty Fujian Graphene New Material Technology Co.,Ltd.;
- Công ty Fujian Cyclone Technology Co., Ltd.;

- Công ty Hua Feng Group Inc.;
- Công ty Litchi International Holdings Limited;
- Công ty Fujian Litchi Trade Co., Ltd.;
- Công ty Fujian Cyclone Trading Co., Ltd.;
- Công ty Hua Gang International Limited.;
- Công ty Putian Huaqiang Technology Co.,Ltd.;
- Công ty Fujian Cyclone New Material Science & Technology Co., Ltd.

(ii) Nhóm công ty Suzhou Shenghong (bao gồm 08 công ty):

- Công ty Suzhou Shenghong Fiber Co., Ltd.;
- Công ty Jiangsu Zhonglu Technology Development Co., Ltd.;
- Công ty Jiangsu Suzhen Biology Engineering Co., Ltd.;
- Công ty Jiangsu Guowang High-Technique Fiber Co., Ltd.;
- Công ty Jiangsu Ganghong Fiber Co., Ltd.;
- Công ty Jiangsu Shenghong Technology Trading;
- Công ty Jiangsu Reborn Eco-Tech Co.,Ltd.;
- Công ty Suzhou Suzhen Biology Engineering Co., Ltd.

(iii) Nhóm công ty Xinfengming (bao gồm 10 công ty):

- Công ty Xinfengming Group Huzhou Zhongshi Technology Co., Ltd.;
- Công ty Tongxiang Zhongwei Chemical Fiber Co., Ltd.;
- Công ty Tongxiang Zhongchen Chemical Fiber Co., Ltd.;
- Công ty Tongxiang Zhongxin Chemical Fiber Co., Ltd.;
- Công ty Tongxiang Zhongying Chemicalfiber Co., Ltd.;
- Công ty Xinfengming Group Co. Ltd.;
- Công ty Huzhou Zhongyue Chemical Fiber Co. Ltd.;
- Công ty Tongxiang Zhongchi Chemical fiber Co., Ltd.;
- Công ty Zhejiang Xinfengming Import And Export Co. Ltd.;

- Công ty Tongxiang Zhongyi Chemical Fiber Co., Ltd.

(iv) Nhóm công ty Zhejiang Hengyi (bao gồm 08 công ty):

- Công ty Suzhou Shenghong Fiber Co., Ltd;
- Công ty Jiangsu Zhonglu Technology Development Co., Ltd.;
- Công ty Jiangsu Suzhen Biology Engineering Co., Ltd.;
- Công ty Jiangsu Guowang High-Technique Fiber Co., Ltd;
- Công ty Jiangsu Ganghong Fiber Co., Ltd;
- Công ty Jiangsu Shenghong Technology Trading;
- Công ty Jiangsu Reborn Eco-Tech Co.,Ltd.
- Công ty Suzhou Suzhen Biology Engineering Co., Ltd.

(v) Công ty Universal Star Corporation

(vi) Mức thuế dành cho các nhà sản xuất/xuất khẩu khác của Trung Quốc.

2. Hàng hóa thuộc đối tượng rà soát

- Mô tả:

- + Tên sản phẩm: Sợi dài làm từ polyester
- + Tên khoa học/ Tên tiếng Anh: polyester filament yarn
- + Tên thông thường: sợi dài làm từ polyester, sợi POY, sợi DTY, sợi FDY, sợi dún polyester, sợi polyester được định hướng một phần, sợi polyester được định hướng toàn phần,...

- **Phân loại theo mã số hàng hóa (Mã HS):** 5402.33.10, 5402.33.90, 5402.46.10, 5402.46.90, 5402.47.10 và 5402.47.90.

- **Mức thuế chống bán phá giá hiện hành đối với các công ty sản xuất, xuất khẩu Trung Quốc:** mức thuế chống bán phá giá từ 3,24% đến 17,45%.

3. Cơ sở tiến hành rà soát

Căn cứ khoản 1 Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương, trên cơ sở hồ sơ và bằng chứng cung cấp ban đầu về các yêu cầu rà soát nêu trên, Cơ quan điều tra tiến hành rà soát và đưa ra kết luận về mức thuế chống bán phá giá áp dụng đối với các nhóm công ty sau:

- (i) Nhóm công ty Fujian Cyclone;
- (ii) Nhóm công ty Suzhou Shenghong;
- (iii) Nhóm công ty Xinfengming;
- (iv) Nhóm công ty Zhejiang Hengyi.

4. Thời kỳ rà soát biên độ phá giá

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024.

5. Quy trình và thủ tục rà soát

Cơ quan điều tra tiến hành các thủ tục rà soát như sau:

5.1. Đăng ký bên liên quan

a) Căn cứ Điều 6 Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại, tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 74 Luật Quản lý ngoại thương có thể đăng ký làm bên liên quan trong vụ việc rà soát với Cơ quan điều tra để tiếp cận thông tin trong quá trình tiến hành rà soát, gửi các ý kiến bình luận, thông tin và bằng chứng liên quan đến nội dung rà soát được nêu tại Thông báo này.

b) Tổ chức, cá nhân đăng ký bên liên quan theo mẫu Đơn đăng ký bên liên quan tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 37/2019/TT-BCT và gửi tới Cơ quan điều tra thông qua Hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại trực tuyến (TRAV ONLINE) tại địa chỉ: <https://online.trav.gov.vn> trong thời hạn sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ ngày có hiệu lực của quyết định tiến hành rà soát. Đồng thời, Đơn đăng ký bên liên quan có thể được gửi tới Cơ quan điều tra qua đường bưu điện hoặc thư điện tử.

c) Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Cơ quan điều tra khuyến nghị các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, sử dụng hàng hóa bị điều tra đăng ký làm bên liên quan để thực hiện quyền tiếp cận thông tin, cung cấp thông tin và bày tỏ quan điểm trong quá trình điều tra của vụ việc.

5.2. Bản câu hỏi rà soát

Căn cứ Điều 57 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP:

a) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định rà soát, Cơ quan điều tra gửi bản câu hỏi điều tra cho các đối tượng sau đây:

- Bên nộp hồ sơ yêu cầu rà soát;

- Bên bị đề nghị rà soát; và

- Các bên liên quan khác mà Cơ quan điều tra cho là cần thiết.

b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản câu hỏi điều tra rà soát, bên nhận được bản câu hỏi phải gửi bản trả lời đầy đủ cho Cơ quan điều tra. Thời hạn này có thể được Cơ quan điều tra xem xét, gia hạn một lần với thời hạn tối đa không quá 30 ngày trên cơ sở văn bản đề nghị gia hạn của bên đề nghị gia hạn.

c) Bản câu hỏi điều tra được coi là nhận được sau 07 ngày làm việc kể từ ngày Cơ quan điều tra gửi đi.

5.3. Điều tra tại chỗ

a) Căn cứ khoản 3 Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương, trong trường hợp cần thiết, Cơ quan điều tra có quyền tiến hành việc điều tra tại chỗ, bao gồm cả việc điều tra tại nước ngoài nhằm xác minh tính xác thực của thông tin, tài liệu do bên liên quan cung cấp hoặc thu thập thêm thông tin, tài liệu cần thiết để giải quyết vụ việc phòng vệ thương mại.

b) Quy trình, thủ tục điều tra tại chỗ được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP.

5.4. Tiếng nói và chữ viết trong quá trình rà soát

a) Tiếng nói và chữ viết dùng trong quá trình rà soát là tiếng Việt. Bên liên quan có quyền dùng tiếng nói và chữ viết của dân tộc mình, trong trường hợp này phải có phiên dịch.

b) Các thông tin, tài liệu không phải bằng tiếng Việt do bên liên quan cung cấp phải được dịch ra tiếng Việt. Bên liên quan phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung được dịch thuật.

5.5. Bảo mật thông tin

Cơ quan điều tra thực hiện việc bảo mật thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương và Điều 11 Nghị định 10/2018/NĐ-CP.

5.6. Hợp tác trong quá trình rà soát

Căn cứ Điều 10 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP:

a) Bất kỳ bên liên quan nào từ chối tham gia vụ việc hoặc không cung cấp chứng cứ cần thiết hoặc gây cản trở đáng kể tới việc hoàn thành việc rà soát thì kết luận rà soát đối với bên liên quan đó sẽ dựa trên các cơ sở thông tin sẵn có.

b) Bất kỳ bên liên quan nào cung cấp các chứng cứ không chính xác hoặc gây nhầm lẫn thì các chứng cứ đó sẽ không được xem xét và kết luận rà soát đối với bên liên quan đó sẽ dựa trên cơ sở các thông tin sẵn có.

Cơ quan điều tra khuyến nghị các Bên liên quan tham gia hợp tác đầy đủ trong quá trình vụ việc để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

5.7. Thời hạn rà soát

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 82 và điểm c khoản 1 Điều 90 Luật Quản lý ngoại thương, thời hạn rà soát không quá 06 tháng kể từ ngày có quyết định rà soát, trong trường hợp cần thiết có thể gia hạn một lần nhưng không quá 03 tháng.

6. Truy cập thông tin

Quyết định và Thông báo tiến hành rà soát có thể truy cập tại trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương: www.moit.gov.vn; hoặc Cục Phòng vệ thương mại: www.trav.gov.vn hoặc www.pvtm.gov.vn.

